

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Quyết định số 918/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin (sau đây gọi là Luật), UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh, bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả và tiết kiệm.

Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và cơ quan, tổ chức có liên quan; bảo đảm các điều kiện cần thiết để quyền tiếp cận thông tin của công dân được thực hiện đầy đủ, thuận lợi, đúng quy định.

Nâng cao nhận thức về Luật Tiếp cận thông tin và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thi hành Luật phải bám sát Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan; xác định rõ tiến độ, thời gian hoàn thành và sản phẩm của từng nhiệm vụ.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, thiết thực và hiệu quả.

Bảo đảm từ thời điểm Luật có hiệu lực thi hành, các quy định của Luật và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành được thực hiện đồng bộ, thống nhất trên địa bàn tỉnh.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật

a) Tổ chức hội nghị quán triệt cấp tỉnh

Tổ chức hội nghị quán triệt Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành cho đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành; báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; công chức làm công tác pháp chế; người làm đầu mối cung cấp thông tin tại các cơ quan, đơn vị; đại diện lãnh đạo UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Sở Tư pháp chủ trì; các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và cơ quan, tổ chức có liên quan phối hợp thực hiện. Thời gian hoàn thành trong quý IV năm 2026.

b) Tổ chức quán triệt tại cấp xã

UBND các xã, phường tổ chức hội nghị hoặc lồng ghép quán triệt Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành cho cán bộ, công chức, người làm đầu mối cung cấp thông tin và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương.

Thời gian thực hiện sau hội nghị cấp tỉnh và hoàn thành trong quý I năm 2027.

c) Biên soạn tài liệu và tuyên truyền, phổ biến Luật

Biên soạn tài liệu, đề cương giới thiệu Luật; đăng tải nội dung Luật, văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị; cấp phát tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

Sở Tư pháp chủ trì; Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh, Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn cùng các cơ quan liên quan phối hợp thực hiện từ năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật

Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của tỉnh có liên quan đến quyền tiếp cận thông tin của công dân; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới nhằm bảo đảm phù hợp với Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường chủ động rà soát văn bản thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý; gửi kết quả về Sở Tư pháp để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

Thời gian hoàn thành theo tiến độ hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

Sản phẩm: báo cáo kết quả rà soát và đề xuất xử lý văn bản.

3. Công khai đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiện toàn người làm đầu mối cung cấp thông tin

Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin theo Luật thực hiện công khai tên cơ quan, đơn vị; địa chỉ; số điện thoại; địa chỉ thư điện tử; thời gian, địa điểm và phương thức tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin.

Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để bố trí bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên người có kinh nghiệm trong công tác văn phòng, pháp luật hoặc công nghệ thông tin, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; các đơn vị sự nghiệp công lập và cơ quan, tổ chức có trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của Luật.

Thời gian thực hiện: hoàn thành trước thời điểm Luật có hiệu lực thi hành và thường xuyên rà soát, cập nhật khi có thay đổi.

4. Công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin; lập và công khai danh mục thông tin

a) Công bố, công khai thủ tục hành chính

Văn phòng UBND tỉnh chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính về cung cấp thông tin thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của tỉnh; theo dõi, hướng dẫn việc công khai thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường phối hợp rà soát, cung cấp nội dung, thông tin cần thiết phục vụ công bố, công khai thủ tục hành chính theo quy định.

b) Lập và công khai danh mục thông tin

Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và cơ quan, tổ chức có trách nhiệm cung cấp thông tin lập, rà soát, cập nhật và công khai:

Danh mục thông tin phải được công khai; danh mục thông tin đã được công khai và đường dẫn truy cập; danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện; danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định.

Thời gian thực hiện theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính và Luật Tiếp cận thông tin.

5. Vận hành Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử; xây dựng, quản lý và cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin

a) Duy trì, vận hành các kênh cung cấp thông tin

Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường duy trì, vận hành hiệu quả Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử và các kênh thông tin chính thức thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm thông tin được công khai đầy đủ, chính xác, kịp thời và thuận tiện cho tổ chức, cá nhân tiếp cận.

Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn, hỗ trợ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Thời gian thực hiện thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại, lập danh mục và cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin

Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường rà soát, phân loại thông tin do cơ quan tạo ra hoặc quản lý; xây dựng, duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin; bảo đảm thông tin được quản lý khoa học, an toàn, thuận lợi cho việc tra cứu, công khai và cung cấp theo yêu cầu.

Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp hướng dẫn việc xây dựng, quản lý, kết nối và khai thác cơ sở dữ liệu thông tin.

Thời gian thực hiện thường xuyên.

c) Số hóa hồ sơ, tài liệu và kết nối, chia sẻ dữ liệu

Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện số hóa văn bản, hồ sơ, tài liệu; từng bước kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác công khai, cung cấp thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Việc số hóa, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu phải tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an ninh mạng, an toàn thông tin và các quy định pháp luật có liên quan.

Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh phối hợp hướng dẫn thực hiện.

6. Tổ chức tập huấn chuyên sâu cho người làm đầu mối cung cấp thông tin

Tổ chức tập huấn về nội dung của Luật; trình tự, thủ tục tiếp nhận và xử lý yêu cầu cung cấp thông tin; kỹ năng phân loại, công khai, cung cấp thông tin; xử lý trường hợp từ chối, gia hạn hoặc thu phí cung cấp thông tin theo quy định.

Sở Tư pháp chủ trì; các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và cơ quan, tổ chức có liên quan phối hợp thực hiện.

Thời gian thực hiện trong quý IV năm 2026 và các năm tiếp theo.

7. Theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình thi hành Luật

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thi hành Luật; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền.

Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu; gửi Sở Tư pháp tổng hợp.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ có trách nhiệm chủ động bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách được giao hằng năm; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

3. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2026, các cơ quan, đơn vị chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2026 để thực hiện. Trường hợp phát sinh nhiệm vụ cần bổ sung kinh phí, cơ quan, đơn vị lập dự toán gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định và khả năng cân đối ngân sách.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai Kế hoạch; tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn chuyên sâu; tổng hợp kết quả rà soát văn bản và tình hình thi hành Luật, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp tham mưu công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin; hướng dẫn, theo dõi việc công khai thủ tục hành chính; duy trì việc công khai thông tin thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan hướng dẫn vận hành Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử; xây dựng, quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu; hỗ trợ số hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu; hướng dẫn thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin trong quá trình công khai, cung cấp và khai thác thông tin.

4. Sở Tài chính căn cứ đề xuất của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

5. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung, ý nghĩa của Luật; xây dựng tin, bài, phóng sự hướng dẫn người dân thực hiện quyền tiếp cận thông tin và phản ánh kết quả triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh.

6. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường

Căn cứ nội dung Kế hoạch và tình hình thực tế, xây dựng kế hoạch chi tiết hoặc lồng ghép trong chương trình, kế hoạch công tác để tổ chức triển khai; bố trí người làm đầu mối, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết phục vụ việc công khai, cung cấp thông tin.

Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ được giao; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả về Sở Tư pháp để tổng hợp.

7. Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của Luật: chủ động rà soát, ban hành hoặc sửa đổi quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin; công khai đầu mối, danh mục thông tin và quy trình tiếp nhận, xử lý yêu cầu cung cấp thông tin; bảo đảm các điều kiện để thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh, qua Sở Tư pháp, để xem xét, chỉ đạo.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Báo và PTTH LS;
- UBND các xã, phường;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NC (HTMĐ).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đoàn Thanh Sơn